

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 41/TCHQ-PC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 1996

THÔNG TƯ
CỦA TỔNG CỤC HẢI QUAN

Hướng dẫn thi hành nghị định số 16/CP ngày 20-03-1996

của Chính phủ quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về Hải quan

Thực hiện khoản 2, Điều 35 Nghị định 16/CP ngày 20 tháng 03 năm 1996 của Chính phủ quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về hải quan, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG.

- Vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về hải quan là hành vi do cá nhân, tổ chức thực hiện một cách cố ý, hoặc vô ý xâm phạm các quy tắc quản lý Nhà nước về hải quan mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính về hải quan.
- Cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định 16/CP được hiểu như sau:
 - Tổ chức gồm: Cơ quan Nhà nước, Tổ chức kinh tế, Tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật Việt Nam;
 - Cá nhân gồm: Người Việt Nam, người nước ngoài, người không quốc tịch có đủ năng lực hành vi theo quy định của pháp luật Việt Nam;
 - Cá nhân, tổ chức Việt Nam và nước ngoài có hành vi vi phạm các quy tắc quản lý Nhà nước về hải quan, đều phải chịu trách nhiệm hành chính về hải quan theo quy định tại Nghị định 16/CP ngày 20 tháng 3 năm 1996, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia, hoặc ký kết có quy định khác.
- Chỉ những người và cơ quan được quy định tại Điều 16 và khoản 1, 3, 4 Điều 17 Nghị định 16/CP mới có quyền xử phạt vi phạm hành chính về hải quan.

4. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hải quan phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để quyết định hình thức, mức phạt và các biện pháp hành chính khác một cách đúng đắn.

Những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng làm căn cứ quyết định hình thức, mức phạt bao gồm:

a. Tình tiết giảm nhẹ:

Người vi phạm hành chính đã ngăn chặn làm giảm bớt tác hại của vi phạm hoặc tự nguyện khắc phục hậu quả;

Vi phạm trong tình trạng bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người khác gây ra;

Người vi phạm là phụ nữ có thai, người già yếu, người có bệnh hoặc tàn tật, làm hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình;

Vi phạm do hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không phải tự mình gây ra hoàn cảnh đó;

Vi phạm do trình độ lạc hậu.

b. Tình tiết tăng nặng:

Vi phạm có tổ chức;

Vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm;

Xúi dục hoặc lôi kéo người chưa thành niên vi phạm; ép buộc người khác phụ thuộc vào mình về vật chất, tinh thần vi phạm;

Vi phạm trong tình trạng say do dùng rượu, bia hoặc các chất kích thích khác;

Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vi phạm;

Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, hoàn cảnh thiên tai hoặc những khó khăn đặc biệt khác của xã hội để vi phạm;

Vi phạm trong thời gian đang chấp hành hình phạt của bản án hình sự hoặc đang chấp hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính;

Sau khi vi phạm đã có hành vi trốn tránh, che giấu vi phạm hành chính.

5. Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần. Một người, trong cùng một thời điểm có nhiều hành vi vi phạm hành chính thì bị xử phạt hành chính về từng hành vi vi phạm.

Trong trường hợp các hành vi vi phạm nói tại điểm này đều thuộc thẩm quyền xử phạt của một người thì ra một Quyết định xử phạt chung, nhưng phải ghi rõ mức phạt đối với từng

hành vi. Nếu một trong các hành vi vi phạm trên không thuộc thẩm quyền xử phạt của cấp mình thì chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật lên cấp có thẩm quyền xử phạt.

Trong trường hợp nhiều người cùng thực hiện một vi phạm hành chính về hải quan thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt.

6. Đối với các vi phạm phức tạp, khó xác định là vi phạm hành chính hay hình sự thì trao đổi với Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp và chỉ ra Quyết định xử phạt hành chính khi đã có ý kiến bằng văn bản của Viện Kiểm sát nhân dân.

7/a- Hàng hoá, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu là tang vật vi phạm hành chính thuộc đối tượng chịu thuế thì ngoài việc phạt tiền, cá nhân, tổ chức vi phạm còn buộc phải nộp đủ thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, các loại thuế khác và lệ phí hải quan theo quy định của pháp luật.

b. Đối với những vi phạm mà tang vật vi phạm có trị giá thấp hơn mức phạt thì áp dụng mức phạt tối đa bằng 50% giá trị tang vật vi phạm; quy định này không áp dụng với hàng cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu.

8. Khi thực hiện Điều 3 Nghị định 16/CP, Hải quan có trách nhiệm thu thập tài liệu, thông tin liên quan đến các vụ vi phạm hành chính về hải quan để làm cơ sở ra Quyết định xử phạt được kịp thời, chính xác; không được sử dụng các tài liệu, thông tin thu thập trên vào mục đích khác, hoặc làm trở ngại đến sản xuất, kinh doanh của cá nhân, tổ chức vi phạm.

9. Những hành vi vi phạm hành chính về hải quan quy định tại Nghị định 16/CP trùng với các hành vi vi phạm hành chính được quy định tại các Nghị định khác có xác định thẩm quyền xử phạt của Hải quan thì xử phạt theo quy định tại Nghị định 16/CP.

10-a/ Đối với những vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của nhiều cơ quan như quy định tại Điều 8, các điểm a, b, d, e khoản 3; d, e, k khoản 6 Điều 12 Nghị định 16/CP thì cơ quan nào phát hiện, lập biên bản đầu tiên, cơ quan đó ra Quyết định xử phạt;

b. Những hành vi gian lận thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu do cơ quan khác phát hiện được thì chuyển giao hồ sơ, tang vật để cơ quan Hải quan ra Quyết định xử phạt theo quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

c. Đối với những vụ vi phạm pháp luật hải quan đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì khi chuyển giao hồ sơ cho cơ quan tiến hành tố tụng, đồng thời chuyển vật chứng để cơ quan đó bảo quản theo quy định tại khoản 2 Điều 57 Bộ luật Tố tụng hình sự.

d. Đối với vi phạm hành chính mà hồ sơ liên quan đến nhiều đơn vị Hải quan thì đơn vị nào phát hiện lập biên bản đầu tiên, đơn vị đó ra Quyết định xử phạt; những đơn vị liên quan có trách nhiệm chuyển giao đầy đủ tài liệu cần thiết theo yêu cầu của đơn vị có thẩm quyền xử phạt.

11. Trong Thông tư này, những cụm từ sau đây được hiểu như sau:

a. "Khu vực biên giới": Bao gồm các xã và đơn vị hành chính tương đương của Việt Nam có ranh giới là đường biên giới quốc gia chung với nước tiếp giáp.

b. "Cư dân thường trú trong khu vực biên giới": Bao gồm những người có hộ khẩu thường trú ở khu vực biên giới; cán bộ, công nhân, viên chức thuộc các cơ quan, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội có hộ khẩu thường trú ở khu vực biên giới; những người có giấy phép của Công an tỉnh biên giới cho đến cư trú ở khu vực biên giới.

c. "Bất khả kháng": Là sự kiện xảy ra ngoài ý muốn của cá nhân, tổ chức (như thiên tai, dịch họa, bệnh tật, sự cố kỹ thuật hoặc sự kiện bất ngờ khác) mà các chủ thể trên của quan hệ pháp luật đã không thực hiện đúng hoặc không thực hiện được nghĩa vụ pháp lý theo quy định của pháp luật Việt Nam hay Điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc ký kết.

d. "Hàng hoá, vật phẩm": Là hàng hoá, hành lý, bưu phẩm, bưu kiện, ngoại hối, tiền Việt Nam và những vật phẩm khác, gọi chung là "hàng hoá, vật phẩm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 Nghị định 16/CP.

II. ÁP DỤNG CÁC HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ MỨC XỬ PHẠT.

1. Hình thức xử phạt: Cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính về hải quan phải chịu một trong các hình thức phạt chính sau đây: cảnh cáo, phạt tiền.

a. Cảnh cáo: áp dụng đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính nhỏ, lần đầu, do lỗi vô ý, có tình tiết giảm nhẹ, được quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 14 Nghị định 16/CP;

b. Phạt tiền: Mức phạt tiền trong từng khung xử phạt được áp dụng như sau:

Phạt tiền ở mức khởi điểm của khung xử phạt nếu vi phạm lần đầu, không có tình tiết tăng nặng;

Phạt tiền ở giữa khung xử phạt nếu có từ 1 đến 2 tình tiết tăng nặng;

Phạt tiền ở mức cuối cùng của khung xử phạt nếu có từ 3 tình tiết tăng nặng trở lên.

Trong trường hợp vi phạm lần đầu có tình tiết tăng nặng như: vi phạm có tổ chức; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vi phạm; lợi dụng thiên tai, dịch bệnh, dịch hoạ để vi phạm, hoặc sau khi vi phạm có hành vi trốn tránh, gây cản trở cho cơ quan Hải quan hoặc giả mạo giấy tờ thuộc hồ sơ hải quan thì tùy theo từng trường hợp cụ thể có thể phạt ở mức giữa hoặc cuối khung xử phạt.

c. Ngoài hình thức phạt hành chính, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm của cá nhân, tổ chức, có thể còn bị áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung sau:

Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm;

Tước quyền sử dụng giấy phép.

Các hình thức phạt bổ sung trên không được áp dụng độc lập mà phải áp dụng kèm theo hình thức phạt chính.

2. Cá nhân, tổ chức bị áp dụng hình thức phạt chính, phạt bổ sung trên còn có thể buộc phải thực hiện các biện pháp hành chính khác quy định tại Điều 4 Nghị định 16/CP hoặc:

Buộc tái xuất hàng hoá, vật phẩm;

Đình chỉ làm thủ tục hải quan.

3. Chỉ áp dụng hình thức phạt bổ sung tước quyền sử dụng giấy phép đối với giấy phép trực tiếp liên quan đến hàng hoá, vật phẩm, phương tiện vận tải là tang vật vi phạm.

Trong trường hợp hành vi vi phạm phải áp dụng hình thức phạt bổ sung tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh XNK, giấy phép nhập nguyên liệu làm hàng gia công xuất khẩu; giấy phép nhập vật tư, máy móc góp vốn vào các liên doanh, đầu tư; hạn ngạch hay kế hoạch định hướng; giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá phục vụ trực tiếp quốc phòng, an ninh thì cơ quan Hải quan thông báo để cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thực hiện và sau đó thông báo kết quả cho cơ quan Hải quan.

Khi phát hiện giấy phép giả mạo, giấy phép cấp không đúng thẩm quyền hoặc có nội dung trái pháp luật thì phải lập tức lập biên bản thu giữ ngay, sau đó thông báo bằng văn bản cho cơ quan Nhà nước, tổ chức liên quan biết.

4. Trong quá trình gửi hàng hoá, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu nếu người gửi hàng hoá, vật phẩm không thông báo với cơ quan Hải quan bằng văn bản trước khi đăng tờ khai hàng hoá